

Số: 63/2021/QĐST - HNGĐ

Yên Mô, ngày 19 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị H**, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Xóm 6, chợ B, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: **Anh Vũ Trọng K**, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Xóm 6, chợ B, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị H và anh Vũ Trọng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Phạm Thị H và anh Vũ Trọng K có 01 con chung là cháu Vũ Phạm Bảo A, sinh ngày 29/6/2017.

Sau khi ly hôn, anh Vũ Trọng K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vũ Phạm Bảo A, sinh ngày 29/6/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị H và anh Vũ Trọng K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về chia tài sản chung, nợ chung:* Chị Phạm Thị H và anh Vũ Trọng K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Phạm Thị H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006198 ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Chị Phạm Thị H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã K, huyện Yên Mô;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Minh